

Số: 02/2018/QĐ-KDTM

Ngày: 25/01/2018

V/v: Yêu cầu hủy phán quyết trọng tài

**QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC YÊU CẦU HỦY PHÁN QUYẾT TRỌNG TÀI
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Hội đồng xét đơn yêu cầu gồm có:

Thẩm phán chủ tọa

Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các thẩm phán

Ông Hoàng Ngọc Thành

Ông Nguyễn Đình Tiến

Căn cứ vào Điều 71 của Luật Trọng tài thương mại;

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ kèm theo và Bản sao Phán quyết Trọng tài số 14/16 ngày 13/7/2017 của Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (đã được chứng thực hợp lệ).

Sau khi xem xét Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài đề ngày 11/8/2017 (Tòa án nhận được ngày 14/8/2017) của Công ty Cổ phần Tập đoàn F, ông Nguyễn Thanh B, bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Tuấn A là các Bị đơn trong Phán quyết trọng tài vụ kiện số 14/16 ngày 13/7/2017 của Hội đồng Trọng tài gồm các Trọng tài viên: Đỗ Trọng H, ông Nguyễn Bá B, ông Frederik B lập ngày 13/7/2017 tại Hà Nội giải quyết tranh chấp, giữa:

Nguyên đơn: G I A LLC (Gọi là G)

Địa chỉ: 590, Đại lộ M, tầng 36 New York, NY 10022 Hoa Kỳ

Công ty Cổ phần Tập đoàn F - Bị đơn thứ nhất

Ông Trịnh Văn Q - Bị đơn thứ hai

Ông Nguyễn Thanh B - Bị đơn thứ ba

Bà Hoàng Thị Thu H - Bị đơn thứ tư

Bà Nguyễn Thị P - Bị đơn thứ năm

Ông Nguyễn Tuấn A - Bị đơn thứ sáu

Tranh chấp phát sinh từ giấy nhận nợ.

NHẬN THẤY

Tại Quyết định trọng tài vụ kiện số 14/16 ngày 13/7/2017 của Hội đồng trọng tài thuộc Trung tâm trọng tài quốc tế Việt Nam xét xử vụ kiện số 14/16 giữa:

Các bên tranh chấp:

Nguyên đơn: G I A LLC

Địa chỉ: 590, Đại lộ M, tầng 36 New York, NY 10022 Hoa Kỳ

Công ty Cổ phần Tập đoàn F - Bị đơn thứ nhất

Ông Trịnh Văn Q - Bị đơn thứ hai

Ông Nguyễn Thanh B - Bị đơn thứ ba

Bà Hoàng Thị Thu H - Bị đơn thứ tư

Bà Nguyễn Thị P - Bị đơn thứ năm

Ông Nguyễn Tuấn A - Bị đơn thứ sáu

Hội đồng trọng tài căn cứ vào các quy định liên quan của pháp luật Việt Nam, quy tắc tổ tụng trọng tài của VIAC đã phán quyết:

“1. Nguyên đơn được hưởng khoản tiền gốc là 4.000.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Bốn tỷ đồng). Vì vậy, Bị đơn phải thanh toán cho Nguyên đơn số tiền gốc là 4.000.000.000VNĐ trong vòng 30 ngày kể từ ngày ra Phán quyết Trọng tài.

2. Yêu cầu bồi thường của Nguyên đơn đối với lãi suất đối với số tiền gốc bị bác bỏ.

3. Yêu cầu bồi thường của Nguyên đơn đối với các chi phí pháp lý và các chi phí khác cũng bị bác bỏ.

4. Tổng chi phí trọng tài của vụ án là 238.352.000VNĐ. Bị đơn phải trả một lần chi phí trọng tài cho số tiền bị khiếu nại là 4.000.000.000VNĐ, tương đương 213.429.000VNĐ. Vì Nguyên đơn đã trả trước tất cả chi phí trọng tài cho VIAC, do đó Bị đơn được yêu cầu phải hoàn trả số tiền VNĐ 213.429.000 cho Nguyên đơn trong vòng 30 ngày kể từ ngày Phán quyết trọng tài.

5. Yêu cầu bồi thường của Nguyên đơn cho tiền tạm ứng cho chi phí đi lại và ăn ở cho hai buổi Điều trần của một thành viên của Hội đồng Trọng tài được chấp nhận. Theo đó, Bị đơn được yêu cầu phải bồi hoàn số tiền thực tế của khoản chi phí này là 25.900.000VNĐ trong vòng 30 ngày kể từ ngày Phán quyết Trọng tài.

Mỗi và/hoặc tất cả các Bị đơn phải chịu trách nhiệm liên đới và trách nhiệm riêng đối với việc thanh toán cho Nguyên đơn tổng số tiền như đã đề cập trong phần 109 (1), (4) và (5)...”.

Tại Đơn yêu cầu huỷ Phán quyết Trọng tài ngày 11/8/2017 (Tòa án nhận được vào ngày 14/8/2017) của Công ty Cổ phần Tập đoàn F (Gọi tắt là F) và ông Nguyễn Thanh B đề nghị huỷ phán quyết trọng tài với lý do:

- Các bên không có thỏa thuận trọng tài nên Hội đồng trọng tài giải quyết tranh chấp đã vi phạm Điều 16 Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

- Vụ việc không thuộc thẩm quyền của Hội đồng trọng tài.

Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của ông Nguyễn Tuấn A, bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P cùng đề ngày lập 11/8/2017 và gửi Tòa án ngày 14/8/2017 nêu các lý do đề nghị hủy bởi:

- Ông Tuấn A, bà H, bà P chưa nhận được thông báo nào của VIAC về Đơn khởi kiện cũng như tài liệu liên quan đến vụ kiện do G nộp. Do vậy họ không đảm bảo được quyền thành lập Hội đồng Trọng tài nên Phán quyết Trọng tài đã vi phạm điểm b khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

- Mặc dù ông Tuấn A, bà H, bà P là Bị đơn nhưng không được biết về việc chỉ định trọng tài của ông Lê Thành V - Người đại diện của Công ty F. Các ông bà không được thực hiện quyền của mình trong việc chỉ định trọng tài và thành lập Hội đồng trọng tài vì vậy làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông bà.

Bên liên quan G I A LLC đề nghị Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của Bên yêu cầu là F, ông Nguyễn Thanh B, bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Tuấn A, bởi các lý do:

+ Đơn yêu cầu hủy phán quyết trọng tài của F, ông B, bà H, bà P, ông Tuấn A nộp ngày 14/8/2017 là quá 32 ngày kể từ ngày ban hành phán quyết và không thuộc trường hợp gửi đơn quá hạn vì sự kiện bất khả kháng.

+ Bên yêu cầu hủy phán quyết trọng tài nộp tài liệu không bao gồm: Bản dịch được chứng thực của giấy hẹn trả nợ và bản dịch được chứng thực của thỏa thuận quyền chọn bán cổ phần.

Tại phiên họp xét đơn:

Bên yêu cầu trình bày: Ngày 17/7/2017 F nhận được Phán quyết trọng tài vụ kiện 14/16, ngày 11/8/2017 F làm đơn đề nghị hủy phán quyết và ngày 14/8/2017 nộp cho Tòa án. F vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị hủy phán quyết nêu trên.

Ông Lê Thành V là người đại diện theo ủy quyền của ông B, bà H, ông Tuấn A, bà Phú trình bày: Công ty F nhận được Phán quyết trọng tài vụ kiện số 14/16 vào ngày 17/7/2017 và đến ngày 19/7/2017 bà H, bà P, ông Tuấn A mới nhận được Phán quyết Trọng tài do ông Nguyễn Đăng Nhật M (người hỗ trợ ông Lê Thành V lưu giữ tài liệu, tiếp nhận và chuyển phát văn bản đến VIAC) giao cho, không đồng ý với nội dung Phán quyết nêu trên, ngày 11/8/2017 các ông bà cùng làm đơn đề nghị hủy Phán quyết và ngày 14/8/2017 thì nộp đơn này cho Tòa án thông qua người ủy quyền của mình. Hiện nay các ông bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện hủy phán quyết nêu trên.

Bên liên quan không đồng ý hủy phán quyết và cho rằng các lý do đề nghị hủy phán quyết của Bên yêu cầu đều không có căn cứ và thuộc nội dung tranh chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết việc kiện:

+ Về thủ tục thụ lý: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý hồ sơ việc thông báo cho Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, VIAC, Bên yêu cầu và Bên liên quan đúng quy định và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền và thời hạn theo qui định tại khoản 3 Điều 414 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm g khoản 2 Điều 7 Luật Trọng tài thương mại.

Tại phiên họp Hội đồng xét đơn yêu cầu đã thực hiện đúng qui định tại Điều 71 Luật Trọng tài Thương mại.

- Bên yêu cầu, Bên liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định của Luật Trọng tài thương mại và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Hồ sơ thể hiện ngày 14/7/2017, Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam mới gửi Phán quyết trọng tài cho các bên đương sự theo số gửi 462/VIAC, ngày 17/7/2017 Công ty F và các bên mới nhận được Phán quyết theo công văn đến của Công ty số 939. Ngày 14/8/2017 các bên nộp đơn yêu cầu hủy Phán quyết trọng tài đảm bảo về thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật trọng tài thương mại.

- Các bên trong vụ tranh chấp không có thỏa thuận trọng tài nên vụ việc không thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng trọng tài.

Đề xuất: Hủy phán quyết số 14/16 ngày 13/7/2017 của Hội đồng trọng tài.

XÉT THẤY

1. Về thủ tục tố tụng:

Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 13/7/2017 Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) ban hành công văn số 462/VIAC kèm theo Quyết định trọng tài cho vụ kiện 14/16 nội dung gửi cho các bên liên quan (G, F và các Bị đơn). Theo số công văn và Phiếu trình giải quyết công việc của F thì ngày 17/7/2017 Công ty F nhận được Phán quyết Trọng tài nêu trên, phù hợp với Định vị bưu gửi của Bưu điện Việt Nam đã phát thành công tài liệu vào hồi 10 giờ ngày 17/7/2017 cho ông Lê Thành V (người đại diện của F, ông Trịnh Văn Q, ông Nguyễn Thanh B).

Đối với các Bị đơn trong phán quyết này gồm: Bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Tuấn A theo Định vị bưu gửi của Bưu điện thì họ đã từ chối không nhận bưu phát vào hồi 17h47 phút ngày 17/7/2017. Tuy nhiên theo xác nhận của ông Nguyễn Đăng Nhật M (người hỗ trợ ông Lê Thành V) xác nhận đã giao cho họ Phán quyết nêu trên vào ngày 19/7/2017. Đến ngày 14/8/2017 F, ông Nguyễn Thanh B, bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Tuấn A nộp Đơn khởi kiện yêu cầu hủy phán quyết cho Tòa án.

Xét thấy: Đối với F, ông Nguyễn Thanh B thời điểm nộp đơn khởi kiện là 28 ngày (kể từ khi nhận được Phán quyết), những người còn lại có cơ sở xác định ngày nhận Phán quyết là 19/7/2017. Vì vậy đơn khởi kiện của những người yêu cầu hủy

phán quyết được coi là nộp trong thời hạn quy định tại Điều 69 Luật Trọng tài thương mại.

Ngày 09/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thụ lý việc kinh doanh thương mại số 12/2017/TL-KDTM về việc “Yêu cầu hủy quyết định trọng tài” đối với Phán quyết của trọng tài trong vụ kiện số 14/16 ngày 13/7/2017 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam giữa Công ty Cổ phần Tập đoàn F, ông Nguyễn Tuấn A, bà Nguyễn Thị P, bà Hoàng Thị Thu H, ông Nguyễn Thanh B và bên liên quan: G I A LLC. (Gọi tắt là Bên yêu cầu và G)

Ngày 10/10/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội ra Thông báo thụ lý việc yêu cầu hủy quyết định trọng tài số 06/2017/TBTL và tổng đạt cho Bên yêu cầu và G.

Ngày 09/01/2018 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Bản tự khai của G và ngày 16/01/2018 nhận được Bản tự khai của Bên yêu cầu. Căn cứ Khoản 3 Điều 71 của Luật Trọng tài Thương mại năm 2010, ngày 17/01/2018 Tòa án ra quyết định mở phiên họp giải quyết yêu cầu khởi kiện của Bên yêu cầu.

2. Xét yêu cầu hủy Phán quyết Trọng tài của những người yêu cầu gồm F, ông Nguyễn Thanh B cho rằng Hội đồng Trọng tài giải quyết vụ kiện khi không có thỏa thuận trọng tài, Hội đồng xét đơn thấy rằng:

G khởi kiện các Bị đơn trong vụ kiện nêu trên ra VIAC yêu cầu thanh toán số tiền 4.000.000.000đ xuất phát từ 01 Giấy nhận nợ của các Bị đơn.

Giấy nhận nợ này có nội dung: Các Bị đơn xác nhận sẽ có nghĩa vụ thanh toán trả G 4.000.000.000đ, mọi tranh chấp, mâu thuẫn hoặc khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến Thỏa thuận này hoặc sự vi phạm, chấm dứt hoặc vô hiệu hóa thỏa thuận sẽ được xét xử chung thẩm tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam - Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam “VIAC” theo các quy tắc Trọng tài VIAC, những quy tắc được cấu thành trên cơ sở tham chiếu vào điều khoản này. Số lượng trọng tài viên là ba (3). Nơi hoặc địa điểm xét xử hoặc trọng tài sẽ là thành phố Hà Nội, Việt Nam. Ngôn ngữ sử dụng trong tố tụng trọng tài phải là tiếng Anh.

Giấy nhận nợ chỉ thể hiện ý chí đơn phương của các Bị đơn, không có sự xác nhận của G (chủ nợ). Suốt từ khi các Bị đơn lập Giấy nhận nợ (29/7/2014) và thời gian sau đây (Khi nhận được giấy nợ) G không có bất cứ “thông tin trao đổi qua lại” với các Bị đơn thể hiện sự đồng ý với nội dung nêu tại Giấy nhận nợ.

Điều này được chứng minh rất rõ bằng việc đến ngày 09/12/2015 (sau gần 1,5 năm kể từ ngày Bị đơn viết Giấy nhận nợ) G gửi công văn yêu cầu Bị đơn trả nợ, nếu không trả sẽ gửi đơn kiện ra VIAC.

Ngay khi VIAC thụ lý, giải quyết tranh chấp thì tại Phiên điều trần đầu tiên, các Bị đơn đã phản đối và cho rằng VIAC không có thẩm quyền giải quyết tranh chấp này.

Nếu xác định Giấy nhận nợ là sự thỏa thuận của các bên cũng sẽ không phù hợp với nội dung của Điều 121 của Bộ luật dân sự 2005 tương ứng với Điều 116 Bộ luật dân sự 2015 qui định về Giao dịch dân sự : “*Giao dịch dân sự là hợp đồng hoặc hành vi pháp lý đơn phương làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt quyền và nghĩa vụ dân sự*”. Dẫn chiếu Hợp đồng theo qui định tại Điều 388 Bộ luật dân sự 2005 (Điều 385 Bộ luật dân sự năm 2015) thì: “*Hợp đồng dân sự là sự thỏa thuận giữa các bên về việc xác lập, thay đổi hoặc chấm dứt quyền và nghĩa vụ dân sự*”. Do vậy, Hội đồng xét quyết định thấy rằng việc Giấy nhận nợ chỉ có các Bị đơn ký xác nhận nhưng không có xác nhận của G không thể coi là có sự thỏa thuận giữa các bên và như vậy cũng không có thỏa thuận trọng tài.

Theo qui định tại Điều 5 qui định về Điều kiện giải quyết tranh chấp bằng Trọng tài thì: “*Tranh chấp được giải quyết bằng Trọng tài nếu các bên có thỏa thuận trọng tài...*” Và Giấy nhận nợ có cụm từ : “*Mọi tranh chấp, mâu thuẫn hoặc khiếu nại phát sinh từ hoặc liên quan đến thỏa thuận này hoặc sự vi phạm, chấm dứt hoặc vô hiệu của thỏa thuận này sẽ được giải quyết chung thẩm bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam*” cũng không đúng hình thức thỏa thuận trọng tài theo qui định tại Điều 16 Luật Trọng tài thương mại Việt Nam.

Hội đồng trọng tài thụ lý vụ tranh chấp 14/16 là không phù hợp với qui định tại Điều 5 của Luật Trọng tài thương mại qui định về điều kiện giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, có căn cứ để hủy phán quyết trọng tài số 14/16 của Trung tâm trọng tài Quốc tế Việt Nam.

Về lệ phí: Những người yêu cầu hủy phán quyết phải chịu số tiền lệ phí yêu cầu đã nộp khi khởi kiện.

Từ những nhận định trên

- Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 68 Luật Trọng tài Thương mại năm 2010
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận yêu cầu Hủy quyết định Phán quyết Trọng tài vụ kiện số 14/16 được lập ngày 13/7/2017 của Hội đồng Trọng tài Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam về giải quyết tranh chấp phát sinh từ giấy nhận nợ, giữa:

Nguyên đơn: G I A LLC

Địa chỉ: 590, Đại lộ M, tầng 36 New York, NY 10022 Hoa Kỳ

Công ty Cổ phần Tập đoàn F - Bị đơn thứ nhất

Ông Trịnh Văn Qt - Bị đơn thứ hai

Ông Nguyễn Thanh B - Bị đơn thứ ba

Bà Hoàng Thị Thu H - Bị đơn thứ tư

Bà Nguyễn Thị P

- Bị đơn thứ năm

Ông Nguyễn Tuấn A

- Bị đơn thứ sáu

2. Về lệ phí: Công ty Cổ phần Tập đoàn F, ông Nguyễn Thanh B, bà Hoàng Thị Thu H, bà Nguyễn Thị P, ông Nguyễn Tuấn A mỗi người chịu 500.000 đồng lệ phí kinh doanh thương mại đã nộp tạm ứng theo biên lai số 009505 ngày 28/8/2017 tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này là quyết định cuối cùng và có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày ký. Các bên, Hội đồng trọng tài không có quyền khiếu nại, kháng cáo; Viện kiểm sát không có quyền kháng nghị.

Nơi nhận:

- Các bên;
- Hội đồng trọng tài;
- Cục thi hành án dân sự Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT ĐƠN YÊU CẦU
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Thúy Hạnh